

Nam Đàn, ngày 16 tháng 10 năm 2023

Số: 15/2023/QĐCNHGT - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm Hợp T, xã Thượng Tân L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An và ông Nguyễn Trọng C, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm Minh T, xã Thượng Tân L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An;

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 6 năm 2023 về yêu cầu giải quyết "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của bà Nguyễn Thị Như H.

Kết quả Hòa giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp giữa bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Xóm Hợp T, xã Thượng Tân L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An

Người bị kiện: Ông Nguyễn Trọng C, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm Minh T, xã Thượng Tân L, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An;

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 29/9/2023 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả Hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/9/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Kết quả Hòa giải thành của các bên tham gia Hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/9/2023 cụ thể như sau:

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Như H và ông Nguyễn Trọng C thống nhất thỏa thuận:

+ Ông Nguyễn Trọng C có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ cho bà Nguyễn Thị Như H là 524.000.000đồng (Năm trăm hai mươi tư triệu đồng) không có lãi suất. (Trong đó: Tiền nợ các suất phưởng mà anh C đã bóc nhưng chưa đóng là 374.000.000đồng; nợ tiền mặt anh Cường vay 100.000.000đồng và

nợ 01 suất phường là 50.000.000đồng). Việc thanh toán thực hiện sau khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi Cục THADS H.Nam Đàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Phương